

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **523/2024/HS-PT**

Ngày: 18-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang
Ông Nguyễn Đình Trung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 394/2024/TLPT-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2024/HS-ST, ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Cẩm N, sinh ngày 05/5/1980 tại Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú và nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu H (không rõ năm sinh) và bà Võ Thị Ngọc X, sinh năm 1955; Sống chung như vợ chồng với ông Trần Đức H1, sinh năm 1980 (không đăng ký kết hôn) và có 03 con: lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 26/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử phạt 03 tháng 16 ngày tù về tội “Đánh bạc” (Bản án số 71/2014/HSST).

- Ngày 12/6/2017, bị Công an huyện C xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 23/11/2023 cho đến ngày 25/11/2023, đến ngày 28/11/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Hiện bị cáo đang tại ngoại. (Có mặt)

Ngoài ra, còn có các bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Các bị cáo Hồ Thị M, Lê Văn B, Nguyễn Văn M1, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Cẩm N và Nguyễn Minh T có mối quan hệ quen biết nhau.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 23/11/2023, các bị cáo M, B, M1 và T đến nhà bị cáo N tại ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai để chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, M, B, M1 và T rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền, đồng thời xin N cho sử dụng chỗ ở để đánh bạc thì N đồng ý. Lúc này, T mang điện thoại di động của mình đến nhà Nguyễn Thị T1 (sinh năm: 1968, thường trú ấp A, xã X, huyện C) cầm cố lấy số tiền 2.000.000 đồng về sử dụng để đánh bạc. Sau đó, M, B, M1 và T đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh xập xám. Trong lúc M, B, M1 và T đang đánh bạc thì V đến chơi và thay thế vị trí của M1 tiếp tục đánh bạc với M, B và T. Một lúc sau, T, M, B và V chuyển qua đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu.

- Về cách thức đánh bài “binh xập xám”: Các bị cáo sử dụng bộ bài tây (52 lá) chia thành 04 tụ, mỗi tụ 13 lá bài, làm cái xoay vòng kim đồng hồ, mỗi người làm cái một ván, sau khi chia bài xong, người chơi sắp bài theo tùy thích rồi cái sẽ xét bài, so bài và ăn thua với từng người chơi. Nếu cái được mậu binh thì ăn mỗi người chơi 30.000 đồng, nếu bất kỳ người chơi nào được mậu binh thì ăn cái 30.000 đồng. Sau khi cái xét bài thắng thua xong thì tiếp tục chia bài chơi ván mới. Người chơi nào mậu binh thì bỏ ra 10.000 đồng để đưa cho bị can N với mục đích trả tiền mua bài, nước uống và dọn dẹp sau khi chơi.

- Về cách thức đánh bạc “lắc tài xỉu”, quy định như sau: Các bị cáo sử dụng 03 hột xí ngầu cùng đĩa sứ và nắp đậy. Bị can T là người làm cái lắc, phân

chia “Tài” và “Xiu” để các con bạc tham gia đặt cược, trong đó xiu tương ứng từ số 04 cho đến số A, còn “Tài” tương ứng từ số 11 cho đến số A. Nếu người làm cái lắc mà ra bão (tức ra số 03 hoặc số 18) thì cái sẽ ăn được một mặt “Tài” hoặc “Xiu”, ra bão “Xiu” thì ăn mặt “Tài”, ra bão mặt nào thì người chơi đặt mặt đó lấy tiền về. Mỗi ván người chơi sẽ đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi nào lắc xong mà ba hạt xí ngầu có điểm giống nhau thì là bão, lúc đó số tiền ăn được (Tài hoặc xiu) sẽ đưa cho bị can N.

Đến khoảng 13 giờ ngày, trong lúc T, M, B1 và V đang đánh bạc thì bị Công an xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai đến bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền 2.500.000 đồng, thu trên người bị cáo T số tiền 1.500.000 đồng và thu trên người bị cáo V số tiền 1.100.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được vai trò và số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc vào ngày 25/7/2022 như sau:

+ Bị cáo Nguyễn Minh T sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, T thua số tiền 500.000 đồng, còn số tiền 1.500.000 đồng cất giữ trong người.

+ Bị cáo Nguyễn Thị V sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang, V thua 200.000 đồng, còn số tiền 1.100.000 đồng cất giữ trong người.

+ Bị cáo Lê Văn B sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc và để hết trên chiếu bạc để đánh. Khi bị bắt quả tang, B thắng được số tiền 200.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Văn M1 sử dụng số tiền 180.000 đồng để đánh bạc và để hết trên chiếu bạc để đánh. Khi bị bắt quả tang, M1 đã thua hết số tiền trên.

+ Bị cáo Hồ Thị M sử dụng số tiền 112.000 đồng để đánh bạc và để hết trên chiếu bạc để đánh. Khi bị bắt quả tang, M thua số tiền 40.000 đồng còn số tiền 72.000 đồng thì M khai trong lúc đánh bạc bị can đã sử dụng để mua vé số hết.

2. Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 5.100.000 đồng.
- 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.
- 01 cái đĩa và 03 hột xí ngầu.
- 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu S1.
- 05 (năm) xe mô tô, trong đó 03 (ba) xe mô tô biển số: 60R7-0575; 60B7-03940 và 53R3-3747 đã được xử lý theo quy định pháp luật. Đối với 02 (hai) xe

mô tô biển số: 60B5-373.30 và 51ZB-2460 do chưa xác minh rõ nguồn gốc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý theo quy định.

3. Quyết định của Cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 17/2024/TB-TA ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai đã áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Cẩm N 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2023 đến ngày 25/11/2023.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo khác trong vụ án: Các bị cáo Hồ Thị M, Nguyễn Văn M1, Nguyễn Thị V, Lê Văn B, Nguyễn Minh T phạm tội “*Đánh bạc*”, xử phạt:

- Bị cáo Hồ Thị M 03 (Ba) năm tù.
- Bị cáo Nguyễn Văn M1 06 (Sáu) tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Minh T 30.000.000 đồng.
- Bị cáo Lê Thanh B2 25.000.000 đồng.
- Bị cáo Nguyễn Thị V 20.000.000 đồng.

Tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

- Ngày 20/6/2024, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N kháng cáo xin được hưởng án treo với nội dung: Bị cáo là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc mẹ già yếu, tàn tật là bà Võ Thị Ngọc X, sinh năm 1955; bị cáo hiện nuôi 03 người con (Nguyễn Trần Minh N1, sinh năm 2017; Nguyễn Trần Hạ V1, sinh năm 2006 và Nguyễn Hữu Ngọc C1, sinh năm 2002). Riêng cháu C1 bị thương tật đứt gân chân phải nẹp I (đã được phẫu thuật và hiện đang điều trị tại nhà).

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo.

5. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N 06 (S) tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Hành vi

phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Đồng thời xét thấy, bị cáo N có 02 nhân thân xấu cùng về hành vi “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần dành cho bị cáo mức hình phạt nghiêm đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên xử phạt bị cáo N mức án nêu trên là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện cung cấp cung cấp Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc mẹ già yếu và 03 người con. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều nhân thân xấu, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 (Sáu) tháng tù là đã cân nhắc, xem xét, đánh giá toàn diện các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, không có cơ sở xem xét kháng cáo của bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để quyết định như sau:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Vào khoảng 13 giờ ngày 23/11/2023, khi bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N cho các bị cáo Hồ Thị M, Lê Văn B, Nguyễn Văn M1, Nguyễn Thị V và Nguyễn Minh T đánh bạc có thu tiền tại nhà bị cáo N (thuộc ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt quả tang. Tổng

số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 5.100.000 đồng (Năm triệu, một trăm nghìn đồng).

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cấp sơ thẩm đã áp dụng để xử phạt bị cáo mức án **06 (Sáu) tháng tù** là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo và cung cấp Đơn xin xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc mẹ già yếu, tàn tật là bà Võ Thị Ngọc X, sinh năm 1955 (đính kèm Sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng của bà Võ Thị Ngọc X); bị cáo hiện nuôi 03 người con (đính kèm Giấy khai sinh các con: Nguyễn Trần Minh N1, sinh năm 2017; Nguyễn Trần Hạ V1, sinh năm 2006 và Nguyễn Hữu Ngọc C1, sinh năm 2002). Riêng cháu C1 bị thương tật đứt gân chân phải nẹp I - đã được phẫu thuật và hiện đang điều trị tại nhà (đính kèm giấy chứng nhận phẫu thuật tại Bệnh viện Đ).

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức án mức án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo N là đủ nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án

phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm N.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2024/HS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Thị Cẩm N 06 (Sáu) tháng tù** về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2023 đến ngày 25/11/2023.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H. Cẩm Mỹ (2);
- VKSND H. Cẩm Mỹ;
- Cơ quan THAHS - CA H. Cẩm Mỹ;
- Cơ quan CSĐT - CA H. Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS H. Cẩm Mỹ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Triệu Thị Huỳnh Hoa